# BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: 07 Từ ngày/From 29/09/2025 đến ngày/To 03/10/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Đoàn Thị Bích Ngọc*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai<br>*Monday*<br>(29/09/25) | 1 | English (Expat) | Fluency Time 1: Everyday English- SB & WB | Sách tiếng Anh family and friends 1( studentbook and workbook) và dụng cụ học tập ( bút chì, gôm, thước, bút màu |
| | 2 | English (Expat) | | |
| | 3 | English (Expat) | Starters sample test: Speaking 1 | |
| | 4 | GDTC | - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Các bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>Tổ chức trò chơi vận động. | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | 5 | GDTC | - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Các bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>Tổ chức trò chơi vận động. | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | 6 | KNS | Ưu và nhược điểm - Những điều em làm tốt | Bút, bút màu, kéo và hồ dán. |
| | 7 | Đạo đức | Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau (T.2) | Sách Đạo đức 1 |
| | 8 | Tiếng Việt | P p ph | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 9 | Tiếng Việt | P p ph | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Ba *Tuesday* (30/09/25)** | **1** | **English (Expat)** | Khan Kids lessons | **HS mang theo ipad hoặc máy tính bảng có cài sẵn app Khan Academy Kids trước tiết học.** |
| | **2** | **English (Expat)** | Khan Kids lessons | |
| | **3** | **English (Expat)** | Starters sample test: Speaking 1 | Sách tiếng Anh family and friends 1( studentbook and workbook) và dụng cụ học tập ( bút chì, gôm, thước, bút màu |
| | **4** | **Tiếng Việt** | S s X x | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **5** | **Tiếng Việt** | S s X x | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **6** | **Math** | What is addition? What is subtraction?<br>Phép cộng và phép trừ | **Remember to bring your tablet for the Math class next week.**<br>**Con nhớ mang theo máy tính bảng cho buổi học môn Math nhé.** |
| | **7** | **Math** | What is addition? What is subtraction?<br>Phép cộng và phép trừ | |
| | **8** | **Tin học - CN-KT** | Dự án đường thủy đơn giản | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo. |
| | **9** | **Tin học - CN-KT** | Dự án đường thủy đơn giản | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo. |
| **Thứ Tư *Wednesday* (01/10/25)** | **1** | **Tiếng Việt** | Q q qu Y y | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **STEAM PBL** | Lốc xoáy mini | |
| | **3** | **STEAM PBL** | Lốc xoáy mini | |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Q q qu Y y | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **5** | **Tiếng Việt** | gi | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | chì, gôm |
| | **6** | **English** | Unit 3_ Lesson 6 _ SB & WB | Sách tiếng Anh family and friends 1( studentbook and workbook) và dụng cụ học tập ( bút chì, gôm, thước, bút màu |
| | **7** | **English** | Unit 3_ Lesson 6 _ SB & WB | |
| | **8** | **Bơi** | Ôn tập lại động tác thở nước.<br>Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước.<br>Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **9** | **Bơi** | Ôn tập lại động tác thở nước.<br>Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước.<br>Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| **Thứ Năm *Thursday* (02/10/25)** | **1** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Khuôn mặt ngộ nghĩnh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| | **2** | **Mỹ thuật** | Chủ đề : Khuôn mặt ngộ nghĩnh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| | **3** | **Toán** | Các dấu =, >, <(T.1) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **4** | **English** | Fluency Time 1 _ Project: A Puppet - SB & WB | Sách tiếng Anh family and friends 1( studentbook and workbook) và dụng cụ học tập ( bút chì, gôm, thước, bút màu |
| | **5** | **English** | Fluency Time 1 _ Project: A Puppet - SB & WB | |
| | **6** | **Toán** | Các dấu =, >, <(T.2) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **7** | **Toán** | Số 6 (T.1) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **8** | **Tiếng Việt** | gi | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | chì, gôm |
| | 9 | **Tiếng Việt** | Thực hành | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| **Thứ Sáu** ***Friday*** **(03/10/25)** | 1 | **GTS** | Biểu tượng hòa bình | Bút màu, bút chì, hồ dán và kéo. |
| | 2 | **Tiếng Việt** | Ôn tập | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 3 | **Tiếng Việt** | Ôn tập | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 4 | **Âm nhạc** | Học hát chủ đề Trung thu | Bình nước cá nhân, SGK |
| | 5 | **Âm nhạc** | Học hát chủ đề Trung thu (tt) | Bình nước cá nhân, SGK |
| | 6 | **TNXH** | Trường học của em | HS chuẩn bị SGK, VBT Tự nhiên xã hội |
| | 7 | **Tiếng Việt** | Kể chuyện: Khỉ và sư tử | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | 8 | ***HỌC SINH THAM GIA MID-AUTUMN FESTIVAL 2025*** | | |
| | 9 | | | |